

Số: /BC-SGDĐT

Đắk Nông, ngày

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên ngành giáo dục tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2012-2020

Căn cứ Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 06/3/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên tỉnh Đắk Nông năm 2020; Công văn 1128/SNV-CCHC ngày 31/7/2020 của Sở Nội vụ về việc đôn đốc các cơ quan đơn vị gửi báo cáo thực hiện Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 06/3/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông; Sở Giáo dục và Đào tạo nhận báo cáo thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên ngành giáo dục tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2012-2020 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QLNN VỀ THANH NIÊN

1. Khái quát chung về thanh niên ngành giáo dục

Thanh niên là học sinh trong độ tuổi từ 16 đến 18 tuổi năm 2012 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có 16.843 em, trong đó có 9.447 thanh niên là nữ, 3.220 thanh niên là người dân tộc thiểu số.

Thanh niên là học sinh trong độ tuổi từ 16 đến 18 tuổi năm 2016 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có 18.962 em (*tăng 2.119 so với năm 2012*), trong đó có 10.516 thanh niên là nữ (*tăng 1.069 so với năm 2012*), 4.194 thanh niên là người dân tộc thiểu số (*tăng 974 so với năm 2012*).

Thanh niên là học sinh trong độ tuổi từ 16 đến 18 tuổi năm học 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có 19.234 em (*tăng 2.319 so với năm 2012*), trong đó có 10.475 thanh niên là nữ (*tăng 1.028 so với năm 2012*).

Thanh niên là giáo viên nhỏ hơn 30 tuổi năm 2012 có 374 thanh niên, chiếm tỷ lệ 33,6% trong tổng số giáo viên; năm 2016 có 165 thanh niên, chiếm tỷ lệ 12,4% trong tổng số giáo viên (*giảm 209 thanh niên so với năm 2012*); năm 2020 có 145 thanh niên, chiếm tỷ lệ 11,4% trong tổng số giáo viên (*giảm 229 thanh niên so với năm 2012*).

Như vậy, tỷ lệ thanh niên là học sinh tăng 974 em so với năm 2012, phù hợp với sự phát triển quy mô dân số của tỉnh Đắk Nông; tỷ lệ thanh niên là giáo viên (*tính số giáo viên có độ tuổi nhỏ hơn 30 tuổi*) ngày càng giảm, giảm 229 thanh niên so với năm 2012, phù hợp với tính ổn định đội ngũ giáo viên của ngành giáo dục, đồng thời trong các năm trở lại đây biên chế dành cho ngành giáo dục giảm dần và hạn chế tuyển dụng mới viên chức.

2. Công tác chỉ đạo, triển khai

Sở GDĐT đã triển khai các văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tuyên truyền đến 100% cán bộ, giáo viên và học sinh được học tập nghị quyết của

Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, lồng ghép các nội dung phát triển thanh niên, cụ thể như sau:

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch số 115/KH-SGDĐT ngày 27/01/2016 triển khai thực hiện Kế hoạch số 470/KH-UBND ngày 30/10/2015 thực hiện Đề án “tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng tỉnh Đắk Nông; đến ngày 18/4/2019 Sở GDĐT tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tăng cường thực hiện giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng tại Công văn số 790/SGDĐT-GDTCCTT; Sở GDĐT cũng đã ban hành Công văn số 1104/SGDĐT-TCCBTC ngày 23/5/2019 triển khai kế hoạch nâng cao năng lực ứng xử sự phạm, đạo đức nhà giáo; Kế hoạch số 1052/KH-SGDĐT ngày 20/5/2019 chấn chỉnh tình trạng vi phạm đạo đức nhà giáo; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 641/KH-UBND ngày 5/12/2008 triển khai Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Tờ trình số 45/TTr-SGDĐT ngày 26/2/2020 trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch khắc phục học sinh dân tộc thiểu số cấp THCS bỏ học; Công văn số 681/SGDĐT-GDTrH ngày 25/4/2017 tham mưu UBND tỉnh dự thảo Chỉ thị về việc tăng cường công tác huy động học sinh đến trường và hạn chế tình trạng học sinh bỏ học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Sở Giáo dục và Đào tạo hằng năm đều xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác QLNN về thanh niên của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông như Kế hoạch số 470/KH-SGDĐT ngày 21/3/2017; Kế hoạch số 127/KH-SGDĐT ngày 22/1/2018; Kế hoạch số 162/KH-SGDĐT ngày 25/01/2019; Kế hoạch số 29/KH-SGDĐT ngày 17/3/2020

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến

Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức để thanh niên thuộc hộ nghèo, thanh niên thuộc nhóm yếu thế, thanh niên là người dân tộc thiểu số, thanh niên ở vùng miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn không bỏ học; rà soát số thanh niên chưa hoàn thành phổ cập giáo dục THCS; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ nhóm thanh niên yếu thế được đi học. Theo đó, Sở GDĐT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 04/3/2020 kế hoạch khắc phục tình trạng học sinh dân tộc thiểu số cấp THCS bỏ học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Đồng thời, với nhiều kênh thông tin tuyên truyền khác nhau, ý nghĩa và mục tiêu của công tác PCGDTHCS đã được phổ biến đến các tầng lớp nhân dân, nâng cao nhận thức của toàn dân để củng cố, giữ vững kết quả đã đạt được trong công tác phổ cập giáo dục với nhiều giải pháp như tổ chức các lớp PCGDTHCS, vận động học sinh ra lớp đúng độ tuổi, hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học, tăng cường giáo dục kỹ năng sống. Sự chuyển biến về nhận thức của toàn xã hội đối với củng cố PCGDTHCS, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

Hoàn thành phổ cập THCS (tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS năm 2012 đạt 87,6%; năm 2016 đạt 88,38%, năm 2020 đạt 89,7% (tăng 2,1% so với năm

2012)); tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT năm 2012 đạt 99,24%, năm 2016 đạt 89,95%, năm 2019 đạt 92,78%.

4. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 11/9/2009 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa:

a) Việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho thanh niên được học tập, đào tạo không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp

Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện đúng quy trình, đối tượng được hưởng chế độ, chính sách tạo thuận lợi cho thanh niên được học tập, đào tạo không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Kết quả, từ năm 2012 đến nay Sở Giáo dục và Đào tạo không có trường hợp đơn thư, khiếu nại về việc thực hiện cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng.

b) Phát hiện, tuyển chọn, bố trí và sử dụng có hiệu quả tài năng trẻ trên tất cả các lĩnh vực tạo bước chuyển có tính đột phá trong công tác cán bộ

- Căn cứ Hướng dẫn số 04-HD/BTC ngày 16 tháng 02 năm 2011 của Ban Tổ chức tỉnh ủy về việc Tuyển chọn cán bộ nguồn dài hạn tỉnh Đắk Nông và Công văn số 375-CV/BTC ngày 05 tháng 7 năm 2011 về việc bổ sung hồ sơ cán bộ nguồn dài hạn của tỉnh; Thực hiện Kết luận số 62-KL/TU ngày 22 tháng 6 năm 2011 của Tỉnh ủy Đắk Nông về ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy về công tác tạo nguồn cán bộ dài hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo và các huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo đã giới thiệu được 32 cán bộ quản lý, giáo viên vào danh sách cán bộ nguồn của tỉnh.

Trải qua quá trình thực tiễn công tác, bổ sung thêm và điều chuyển công tác, đến thời điểm hiện tại, Sở Giáo dục và Đào tạo có 29 đồng chí là cán bộ nguồn của tỉnh, trong đó có: 19 cán bộ được bổ nhiệm, 18 người được phê duyệt quy hoạch nhiệm kỳ 2015-2020, 02 cán bộ được bố trí luân chuyển công tác giữ vị trí cán bộ chủ chốt của tỉnh.

- Về tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn trường THPT chuyên của tỉnh đẩy mạnh việc thực hiện đồng bộ các giải pháp, để nâng cao chất lượng giáo dục; làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; tích cực đổi mới phương pháp dạy học, chính vì vậy, số lượng học sinh khá, giỏi của trường tăng đều theo hàng năm, tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT hằng năm đạt 100%; kết quả học sinh giỏi olympic khu vực và học sinh giỏi cấp quốc gia từng bước được nâng lên cả về số lượng và chất lượng.

c) Tiếp tục xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tạo điều kiện cho thanh niên nâng cao đời sống văn hóa tinh thần để phát triển toàn diện

Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, 100% trường học xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học tạo điều kiện cho học sinh, giáo viên nâng cao đời sống văn hóa tinh thần để phát triển toàn diện.

5. Kết quả triển khai thực hiện theo Quyết định 1744/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2012-2020; Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Đắk Nông giai đoạn II (2016-2020):

a) Việc triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược

Thực hiện Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Đắk Nông giai đoạn II, 2016-2020, theo đó Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) được giao thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nhiệm vụ tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, góp phần xây dựng thế hệ trẻ Việt Nam giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc, có ý thức tuân thủ pháp luật; có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, có ước mơ, hoài bão đóng góp vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ tổ quốc; tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án ứng xử văn hóa trong trường học: Sở Giáo dục và Đào tạo đạt chỉ tiêu 100% thanh niên là công chức, viên chức, học sinh được tuyên truyền học tập nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo chỉ tiêu 100% đến năm 2020.

- Mục tiêu về nâng cao trình độ văn hóa, ngoại ngữ, tin học, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho thanh niên: mục tiêu này Sở Giáo dục và Đào tạo đạt được 92,8% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông (chỉ tiêu theo kế hoạch là 80%); 98,6% thanh niên là học sinh THCS tốt nghiệp THCS (chỉ tiêu theo kế hoạch là 80%).

- Về giáo dục nghề nghiệp 100% thanh niên là học sinh được giáo dục hướng nghiệp (đạt chỉ tiêu kế hoạch 100%).

- Về mục tiêu nâng cao sức khỏe, tầm vóc và kỹ năng sống cho thanh niên: 100% thanh niên là học sinh được trang bị kiến thức về kỹ năng sống, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực giới (chỉ tiêu kế hoạch là 55%, cao hơn so với chỉ tiêu kế hoạch là 45%).

Việc triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện 03 mục tiêu đảm bảo theo chỉ tiêu kế hoạch, 02 mục tiêu vượt kế hoạch.

b) Bố trí nhân lực, kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên

Sở Giáo dục và Đào tạo phân công nhiệm vụ phụ trách quản lý nhà nước về thanh niên cho 01 công chức văn phòng Sở; từ năm 2012 đến năm 2020 Sở Giáo dục và Đào tạo không có nguồn kinh phí riêng để triển khai các nội dung quản lý nhà nước về thanh niên. Việc thực hiện các mục tiêu quản lý nhà nước về thanh niên được lồng ghép trong các hoạt động chuyên môn của Sở bằng nguồn kinh phí tự chủ, nguồn kinh phí trong Đề án Ngoại ngữ.

c) Giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống văn hóa, ý thức tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội

Sở GDĐT đã triển khai các văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tuyên truyền đến 100% cán bộ, giáo viên và học sinh được học tập nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, ban hành Kế hoạch số 115/KH-SGDĐT ngày 27/01/2016 triển khai thực hiện Kế hoạch số 470/KH-UBND ngày 30/10/2015 thực hiện Đề án “tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng tỉnh Đắk Nông; đến ngày 18/4/2019 Sở GDĐT tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tăng cường thực hiện giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng tại Công văn số 790/SGDĐT-GDXTCTT; Sở GDĐT cũng đã ban hành Công văn số 1104/SGDĐT-TCCBTC ngày 23/5/2019 triển khai kế hoạch nâng cao năng lực ứng xử sự phạm, đạo đức nhà giáo.

Kết quả đạt được: 100% thanh niên là học sinh và công chức, viên chức được học tập Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước (*Chỉ tiêu giao đến năm 2020: 100% thanh niên là học sinh được tuyên truyền học tập nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước*).

d) Nâng cao trình độ văn hóa ngoại ngữ và tin học, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho học sinh, thanh niên

Sở GDĐT đã triển khai các văn bản chỉ đạo tăng cường hiệu quả giảng dạy ngoại ngữ trong nhà trường. Kết quả:

Cấp Tiểu học: Chương trình tiếng Anh 10 năm của đề án ngoại ngữ quốc gia 2020 được triển khai từ năm học 2011 - 2012 tại các trường tiểu học theo quy mô mở rộng dần qua từng năm học; đến năm học 2019-2020, toàn tỉnh có 36.021/39.112 học sinh tham gia học tiếng Anh ở lớp 3, 4, 5 chiếm tỷ lệ 92%.

Cấp Trung học cơ sở: Chương trình tiếng Anh 10 năm được triển khai song song với chương trình tiếng Anh 7 năm từ năm học 2012 - 2013 theo quy mô mở rộng dần qua từng năm học. Đến năm học 2019 - 2020, toàn tỉnh có 06 trường THCS thực hiện chương trình tiếng Anh 10 năm, 33 trường THCS thực hiện song song 2 chương trình tiếng Anh 10 năm và 7 năm; các trường THCS còn lại giảng dạy theo chương trình Tiếng Anh 7 năm. Số học sinh học tiếng Anh chương trình 10 năm cấp THCS là 17940/44753 em, đạt tỉ lệ 40%. Tỷ lệ

học sinh THCS xếp loại học lực môn Ngoại ngữ từ trung bình trở lên năm 2012 đạt 79,6%, năm học 2019-2020 đạt 89,5% (*cao hơn năm 2012 là 9,9%*).

Cấp Trung học phổ thông: Năm học 2019 - 2020 có 32 trường THPT và trường liên cấp giảng dạy tiếng Anh. 100% học sinh cấp THPT tham gia học tiếng Anh ngoại ngữ 1. Chương trình tiếng Anh 10 năm bắt đầu được triển khai song song với chương trình tiếng Anh hệ 7 năm từ năm học 2014 - 2015 theo quy mô mở rộng dần qua từng năm học. Đến năm học 2019 - 2020, toàn tỉnh có 8/32 trường triển khai song song 2 chương trình tiếng Anh 10 năm và 7 năm; 24 trường còn lại giảng dạy theo chương trình tiếng Anh 7 năm. Số học sinh tham gia học chương trình tiếng Anh 10 năm cấp THPT là 3734/19.211 em đạt tỷ lệ 19,4%. Tỷ lệ học sinh THPT xếp loại học lực môn Ngoại ngữ từ trung bình trở lên năm 2012 đạt 63,9%, năm học 2019-2020 đạt 81,3% (*cao hơn năm 2012 là 17,4%*).

Trình độ tin học, đối với học sinh THCS có tỷ lệ học sinh xếp loại học lực môn Tin từ trung bình trở lên năm 2012 đạt 90,3%, năm học 2019-2020 đạt 95% (*cao hơn năm 2012 là 4,7%*). *Đối với học sinh THPT có tỷ lệ* học sinh xếp loại học lực môn Tin từ trung bình trở lên năm 2012 đạt 90,1%, năm học 2019-2020 đạt 97% (*cao hơn năm 2012 là 6,9%*).

Năm 2020, Sở GDĐT đã tích cực chỉ đạo triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng đến năm 2020”. Đến nay, 100% các cơ sở giáo dục đã kết nối internet tốc độ cao, tạo cơ sở triển khai ứng dụng công nghệ thông tin từ Sở GDĐT đến các nhà trường và triển khai Chính phủ điện tử trong toàn ngành Giáo dục¹. Toàn ngành Giáo dục hiện có 123 dịch vụ công trực tuyến². Cùng với Trang thông tin điện tử, hệ thống email moet.edu.vn, hệ thống email công vụ daknong.gov.vn, Sở đã triển khai hệ thống phần mềm quản lý văn bản điều hành (VNPT iOffice) để sử dụng gửi văn bản điện tử tới các cơ sở giáo dục và liên thông với cơ quan, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã trong tỉnh. Sử dụng phần mềm E-office để nhận và gửi văn bản điện tử với Bộ GDĐT. Triển khai hoàn thiện dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu toàn ngành GDĐT do Bộ GDĐT. Để phục vụ công tác quản lý và điều hành của tỉnh, Sở GDĐT phối hợp với Viettel Đắc Nông triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu của tỉnh và triển khai mạng xã hội học tập. Tổ chức tập huấn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, số lượng giáo viên phổ thông có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để dạy học và thiết kế bài giảng eLearning ngày một tăng³.

¹ 100% các trường THPT có phòng máy tính phục vụ giảng dạy môn Tin học, có máy tính, máy in và các thiết bị công nghệ thông tin phục vụ khác phục vụ công tác quản lý, hành chính. Các trường phổ thông sử dụng phần mềm quản lý đạt trên 95% và hầu hết theo mô hình trực tuyến. 100% Phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc triển khai hiệu quả hệ thống website.

² Số dịch vụ công trực tuyến cấp 3 và 4 là 10 dịch vụ, chiếm 8,1%, tất cả được niêm yết, công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở và tại dịch vụ công hành chính tỉnh Đắc Nông tại địa chỉ: dichvucong.daknong.gov.vn

³ Khoảng gần 65% giáo viên phổ thông có thể sử dụng phần mềm để trình chiếu, hỗ trợ giảng dạy, trong đó số giáo viên có khả năng thiết kế bài giảng e-learning chiếm khoảng 25%.

Đồng thời, Sở GDĐT tiếp tục triển khai có hiệu quả các phần mềm quản lý học sinh, quản lý thư viện, thiết bị. Vấn đề về sổ sách được in ra từ phần mềm cũng được thực hiện khá tốt. Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy học được thực hiện mạnh mẽ, rộng khắp, đi vào chất lượng, ngày càng thiết thực hơn, hạn chế tình trạng lạm dụng ứng dụng không hiệu quả CNTT trong dạy học. Duy trì thông tin trên website ngày càng được chú trọng và phục vụ thiết thực đội ngũ giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh⁴.

đ) Phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao, gắn với nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ

* Năm 2012: Sở Giáo dục và Đào tạo cử 15 công chức viên chức tham gia đào tạo thạc sĩ chuyên môn; trong đó có công chức văn phòng Sở có 02 người, viên chức trong các đơn vị trực thuộc có 13 người.

* Năm 2019:

- Công chức văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo: có 01 tiến sĩ, 17 thạc sĩ và 29 đại học (trong đó, có 02 cán bộ đang tham gia đào tạo thạc sĩ). Công chức có trình độ thạc sĩ cao hơn năm 2012 là 15 người.

- Cán bộ quản lý đơn vị sự nghiệp trực thuộc: 02 tiến sĩ, 36 thạc sĩ và 67 đại học, tỷ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn là 100%; tỷ lệ trình độ sau đại học là 35,58%. Giáo viên: 97 thạc sĩ và 1.117 đại học, tỷ lệ trình độ sau đại học là 8,37%. Như vậy, viên chức đơn vị trực thuộc có trình độ thạc sĩ hiện nay cao hơn năm 2012 là 7 người (*tính đến năm 2012 viên chức có trình độ thạc sĩ là 126 người, hiện nay viên chức có trình độ thạc sĩ là 133 người*).

e) Giáo dục nghề nghiệp và kỹ năng nghề nghiệp, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho thanh niên

- Tổ chức đào tạo kỹ năng khởi nghiệp cho thanh niên là học sinh tại các trường THPT; rà soát, nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh các trường THCS và THPT; Sở GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện 100% học sinh được giáo dục hướng nghiệp, đạt chỉ tiêu đề ra (*chỉ tiêu: 100% thanh niên là học sinh được giáo dục hướng nghiệp*).

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; nâng cao trình độ học vấn, trọng dụng nhân tài và sử dụng hợp lý đúng ngành, đúng nghề, đúng trình độ chuyên môn được đào tạo, rèn luyện cán bộ trẻ, trí thức trẻ có năng lực, triển vọng giới thiệu, cung cấp cho Đảng, chính quyền.

- Tăng cường cung cấp thông tin về thị trường lao động, nâng cao năng lực hệ thống dịch vụ việc làm, các hoạt động đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm giúp thanh niên định hướng nghề nghiệp, tìm việc làm phù hợp.

⁴ 100% trường Mầm non, TH, THCS, THPT sử dụng các phần PMIS, và EMIS online, Quản lý tài chính 100% trường THCS, THPT sử dụng mềm quản lý nhà trường (VEMIS) (Các trường TH không sử dụng VEMIS vì cách đánh giá xếp loại không còn phù hợp)... tất cả các trường đã sử dụng các sổ sách in từ phần mềm. Hệ thống quản lý số liệu tại Sở được kiện toàn, các thông tin, báo cáo được thực hiện dễ dàng, nhanh chóng. Việc ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy học được thực hiện rộng rãi, ngày càng đi vào chiều sâu chất lượng. Đây mạnh trao đổi bài giảng trên website bài giảng điện tử của Sở.

f) Nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc, kỹ năng cho thanh niên

100% các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo có thanh niên trong độ tuổi từ 16 đến 18 tuổi triển khai tập thể dục giữa giờ, hằng năm tổ chức hoạt động phong trào thi thể dục thể thao trong đơn vị và thi đua cấp Sở, tổ chức giải bóng đá mùa xuân cho giáo viên nam, môn bóng chuyền cho giáo viên nữ.

Kết quả, phong trào thi thể dục thể thao cấp Sở tính từ năm 2012 đến nay có 04 cuộc thi dành cho học sinh, 08 cuộc thi dành cho viên chức, công chức ngành giáo dục. Phong trào thi thể dục thể thao cấp trường có 264 cuộc thi dành cho học sinh = 8 x 33 đơn vị trực thuộc.

g) Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, kế hoạch hóa gia đình của thanh niên và vị thành niên; phòng, chống HIV/AIDS.

Năm 2012, mỗi đơn vị trực thuộc Sở tổ chức 01 chương trình tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên cho thanh niên là học sinh chủ yếu khối lớp 12; tính đến năm 2020 100% đơn vị trực thuộc đều tổ chức chương trình tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên cho thanh niên là học sinh THPT, ngoài chương trình ngoại khóa, còn lồng ghép vào chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp, lồng ghép trong các môn học Giáo dục công dân, Sinh học... đã hạn chế được tình trạng mang thai ngoài ý muốn ở học sinh.

h) Công tác phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm và tệ nạn xã hội trong lứa tuổi thanh thiếu niên và công tác phòng, chống tội phạm ma túy

Công tác tư vấn phòng, chống HIV/AIDS, ngăn chặn tội phạm và tệ nạn xã hội trong lứa tuổi thiếu niên được nhà trường quan tâm, mời công an địa phương về tư vấn, tuyên truyền.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp đã có nhiều chuyển biến tích cực về vai trò của thanh niên và công tác thanh niên trong thời kỳ mới, có nhiều chuyển biến tích cực cả về ý thức chấp hành nghiêm luật pháp, thái độ chính trị, đạo đức lối sống, đặc biệt tính năng động sáng tạo, tinh thần xung kích, tình nguyện, tính tự giác được nâng lên. Thanh niên ngành giáo dục ngày càng thể hiện rõ khát vọng lập thân, lập nghiệp, làm giàu chính đáng, khẳng định vai trò là lực lượng lao động xã hội quan trọng trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Công tác tuyên truyền đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm; các phong trào tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, vì an sinh xã hội, tham gia phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, văn minh đô thị; các hoạt động ngày lễ lớn, chiến dịch thanh niên tình nguyện hè đã được tổ chức sôi nổi với nhiều công trình phần việc thiết thực và hiệu quả, tạo được sự an tâm tin tưởng đối với các cấp ủy Đảng và chính quyền đối với thanh niên trong việc tham gia góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội.

2. Những tồn tại, hạn chế

Còn một số trường học chưa xác định rõ được chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên trong việc thực hiện tuyên truyền chính sách, pháp luật đối với thanh niên; chưa phân định được nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên với hoạt động phong trào của đoàn thanh niên nên còn lúng túng trong việc giao nhiệm vụ cho đơn vị đầu mối triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho thanh niên chưa toàn diện; các công trình, dự án đầu tư cho thanh niên còn thiếu, quy mô nhỏ lẻ; các thiết chế văn hóa dành cho thanh niên sinh hoạt, tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh chưa được đầu tư.

3. Nguyên nhân

Công tác phối hợp giữa các ngành có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác thanh niên chưa được chặt chẽ; đội ngũ công chức làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên chủ yếu là kiêm nhiệm, do đó công tác tham mưu, đề xuất xây dựng văn bản và thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên còn lúng túng và bị động.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Sở Giáo dục và Đào tạo kiến nghị Sở Nội vụ tổ chức tập huấn công tác quản lý nhà nước về thanh niên cho cán bộ được giao phụ trách công tác quản lý nhà nước về thanh niên cho các Sở, ngành.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên ngành giáo dục giai đoạn 2012-2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo gửi Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, p.TCCB-TC (N).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Sĩ Thành